

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ngọc H; sinh năm 1974. Địa chỉ: thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T; sinh năm 1970. Địa chỉ: thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp dưỡng hai cháu

Nguyễn Ngọc Anh T; sinh ngày 25/02/2009 và cháu Nguyễn Ngọc Tiểu G; sinh ngày 04/9/2011 cho đến tuổi trưởng thành, anh T trợ cấp nuôi cháu Nguyễn ngọc Tiểu G với chị Hảo mỗi tháng 1.000.000 đ (một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2017 cho đến khi cháu G trưởng thành. Các bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung.

* Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số J025054 ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Chị H được hoàn trả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai